

Vn-Index - 6 tháng



VN-INDEX TĂNG 3 NGÀY LIÊN TIẾP BẤT CHẤP FED TĂNG LÃI SUẤT

- Vn-Index mở cửa giảm khoảng 4 điểm sau thông tin Fed tăng lãi suất, nhưng đã hồi phục tăng dần trong suốt thời gian còn lại
- Tuy nhiên, số mã tăng điểm lại thấp hơn số mã giảm điểm
- VCB tiếp tục đẩy chỉ số
- Nhóm tăng tốt là chứng khoán, dầu khí, và thép
- Ngược lại, nhóm giảm mạnh là bất động sản và công nghệ
- Vn-Index sẽ gặp phải ngưỡng cản trên trong vùng đi ngang tại 1,050 điểm trong ngày mai. Áp lực bán sẽ gia tăng. Về trung hạn, biến động của Vn-Index đang hẹp dần và đang ở thời điểm phải lựa chọn giữa việc tăng hoặc giảm khỏi vùng sideways này. Chúng tôi vẫn đánh giá cửa đi lên cao hơn do vĩ mô hiện tại đang khá ổn định với lãi suất thấp.
- Thanh khoản giảm: 16.1% thấp hơn trung bình 20 phiên, và 7.4% thấp hơn ngày dịch liền trước

Điểm tin hàng ngày

- Fed tăng lãi suất thêm 0,25%, dự báo chỉ thực hiện 1 lần nâng khác trong năm nay Bất chấp những cảnh báo về tác động tiềm ẩn từ bất ổn của ngành ngân hàng, NHTW Mỹ vẫn nhất trí thông qua quyết định tăng lãi suất. Theo đó, phạm vi lãi suất hiện là 4,75% - 5%.

- FED tăng lãi suất 0,25 điểm % - hàm ý và dự báo tiếp theo? Theo TS. Cán Văn Lực, Fed tăng lãi suất lần này là bước đi cần thiết, được tính toán rất thận trọng, đa chiều, đa mục tiêu hơn. Với Việt Nam, việc tăng lãi suất lần này của Fed cũng nằm trong tiên lượng, trong tính toán của cơ quan điều hành và nhà đầu tư.

Giao dịch trong ngày

	Vn-Index	HNX	UPCOM
Đóng cửa	1,045.1	203.3	76.1
Tăng/giảm (+/-)	↑ 4.6	↓ -0.6	↑ 0.2
Tăng/giảm (%)	↑ 0.44%	↓ -0.31%	↑ 0.32%
Khối lượng giao dịch (triệu cp)	370	48	16
Tổng GTGD (tỷ)	6,540	320	165
GTGD nđt nước ngoài (tỷ)	336	(7)	(1)
Cổ phiếu tăng giá	179	70	125
Cổ phiếu giảm giá	195	73	109
Cổ phiếu đứng giá	82	69	83
PE*	11.6	14.8	12.0
PB*	1.7	1.2	1.6
Vốn hóa (ngàn tỷ)*	4,182	256	969

*: Dữ liệu từ ngày giao dịch liền trước

Mỗi ngày 1 cổ phiếu

Tổng Công ty Khí Việt Nam - Mã: GAS

Giá cổ phiếu hiện tại	102,500
PE hiện tại	13.3
Vốn hóa (tỷ)	196,945

Tỷ VND	2019A	2020A	2021A	2022F	
Doanh thu	75,005	64,135	78,992	100,000	
	yoy	-0.8%	-14.5%	23.2%	26.6%
LNST	11,902	7,855	8,673	14,800	
	yoy	3.9%	-34.0%	10.4%	70.6%
Tỷ suất LNST	15.9%	12.2%	11.0%	14.8%	
EPS	6,077	3,957	4,531	7,733	
P/E	18.9	29.1	25.4	13.3	

Nguồn: FiiPro

Cập nhật kết quả kinh doanh 2022: KHẢ QUAN

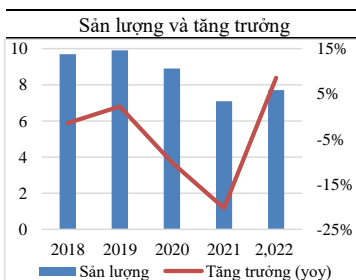
- Doanh thu tăng 27.5% nhờ 1) Sản lượng khí thương phẩm bán ra đạt 7,700 triệu m3 khí, tăng 8.5% yoy nhờ nhu cầu khí phục hồi của các nhà máy điện/nhà sản xuất phân bón/khu công nghiệp, với mức tăng lần lượt là 8,7%/5,0%/5,0% yoy, từ mức nền thấp do ảnh hưởng của Covid-19 năm 2021; và 2) Giá bán trung bình cũng tăng từ 19% đến 25%, tùy khách hàng do giá dầu thế giới tăng

- Biên lợi nhuận gộp tăng từ 17.7% lên 21.2% nhờ 1) Giá khí đầu vào ước tính chỉ tăng 18.4%, thấp hơn mức tăng giá bán; và 2) Chi phí dịch vụ mua ngoài được tiết giảm. Do đó, lợi nhuận gộp tăng tới 52.4%

- Doanh thu tài chính thuần tăng 14.4% (tương đương 113 tỷ) nhờ lãi tiền gửi tăng (do lãi suất tăng khá mạnh trong năm 2022)

- Chi phí bán hàng và quản lý giảm nhẹ 2.7% (tương đương 97 tỷ) do chi phí dự phòng phải thu khó đòi giảm ~250 tỷ, và chi phí nhân hiệu doanh nghiệp cũng giảm ~140 tỷ

- Cuối cùng, LNST tăng tốt 70.6%



Nguồn: GAS



Nguồn: Investing.com

Khuyến cáo: Báo cáo này không mang tính chất mời chào mua hay bán bất cứ chứng khoán nào. Các khuyến nghị trong báo cáo này có thể không phù hợp với tất cả các nhà đầu tư. Các thông tin, dự báo và khuyến nghị trong bản báo cáo này được dựa trên các nguồn tin cậy, tuy nhiên, NHSV không đảm bảo chắc chắn sự chính xác hoàn toàn và đầy đủ của các nguồn thông tin này. NHSV không chịu trách nhiệm đối với các lỗi, thiếu sót, sai sót, sơ suất, không chính xác trong tài liệu này